[KHTC](http://www.taichinhdientu.vn/tai-chinh-trong-nuoc/)

**QUY ĐỊNH MỚI VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

Ngày 14/11/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 101/2018/TT-BTC Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý. Thông tư gồm 4 Chương, 23 Điều quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cămpuchia, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Cămpuchia do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

Kinh phí thực hiện các chế độ quy định tại Thông tư này do ngân sách Trung ương đảm bảo bố trí trong dự toán chi NSNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền cho cơ quan Lao động - TBXH địa phương thực hiện nhiệm vụ chi thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định. Sở Lao động - TBXH, Phòng Lao động - TBXH và các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng mở tài khoản dự toán tại Kho bạc Nhà nước và thực hiện rút dự toán theo quy định.

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định của Thông tư gồm: Chi chế độ trợ cấp, phụ cấp; Chi đóng bảo hiểm y tế; Chi chế độ điều dưỡng PHSK; Chi cấp phương tiện trợ giúp (PTTG), dụng cụ chỉnh hình (DCCH); Chi thanh toán chi phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; Chi chế độ ưu đãi khác; Chi hỗ trợ hoạt động của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng, cơ sở đón tiếp người có công với cách mạng và thân nhân do ngành Lao động - TBXH quản lý; Chi hỗ trợ xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ; Chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ; Chi trả chế độ cho người thụ hưởng thông qua tổ chức dịch vụ chi trả; Chi phí quản lý.

Một số nội dung cơ bản quy định tại Thông tư số 101/2018/TT-BTC như sau:

**1. Chi chế độ trợ cấp, phụ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - TBXH quản lý, gồm:**

- Chi chế độ trợ cấp, phụ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần đối với các đối tượng theo quy định tại Điều I Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012.

- Trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định 53/2010/QĐ-TTg; Quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định 142/2008/QĐ-TTg và số 38/2010/QĐ-TTg.

- Trợ cấp hàng tháng và trợ cấp một lần đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cămpuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

- Trợ cấp một lần đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử lại miền Nam sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 theo Nghị định số 23/1999/NĐ-CP; Người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg; TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg; TNXP cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến theo Nghị định 112/2017/NĐ-CP; Người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Cămpuchia theo Quyết định 57/2013/QĐ-TTg và Quyết định 62/2015/ QĐ-TTg.

- Trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần đối với các đối tượng chính sách khác theo quy định của pháp luật.

***2. Chi chế độ điều dưỡng phục hồi sức khoẻ:***

2.1. Điều dưỡng tại nhà: Mức chi thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 53 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP và chi trực tiếp cho đối tượng được hưởng.

2.2. Điều dưỡng tập trung: Mức chi thực hiện theo quy định bao gồm tiền ăn trong thời gian điều dưỡng, gồm: ăn sáng, ăn 2 bữa chính (trưa và chiều) và ăn bồi dưỡng thêm (nếu có); Thuốc bổ và thuốc chữa bệnh thông thường; Quà tặng cho đối tượng (bằng tiền hoặc hiện vật); Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng (gồm: khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, tham quan, chụp ảnh, tư vấn sức khỏe, phục hồi chức năng và các khoản chi khác phục vụ đối tượng điều dưỡng) không quá 15% mức chi điều dưỡng tập trung;

2.3. Các khoản chi phí về điện, nước sinh hoạt hoặc mua xăng dầu chạy máy phát điện, lọc nước (đối với các cơ sở chưa có hệ thống điện lưới và nước sạch), vệ sinh môi trường, sửa chữa điện, nước, thuê dịch vụ phục vụ công tác điều dưỡng được thanh toán theo số lượng đối tượng được điều dưỡng thực tế, định mức tối đa 320.000 đồng/người/lần.

2.4. Chi sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ đối tượng trong thời gian điều dưỡng tại cơ sở là 100.000 đồng/người/đợt điều dưỡng.

2.5. Các khoản chi phí đưa đón người có công đi điều dưỡng tập trung, chi phí ăn, ở (nếu có) phát sinh trong thời gian đi đường (đi và về) của người có công đi điều dưỡng tập trung do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

***3. Chi cấp phương tiện trợ giúp (PTTG), dụng cụ chỉnh hình (DCCH):***

+ Cấp tiền để đối tượng mua PTTG, DCCH theo niên hạn sử dụng theo quy định; việc cấp tiền mua PTTG, DCCH (bao gồm cả tiền mua vật phẩm phụ, bảo trì phương tiện) được thực hiện một lần vào đầu niên hạn sử dụng.

+ Chế độ hỗ trợ khi đi làm PTTG, DCCH, điều trị phục hồi chức năng: Đối tượng được hưởng chế độ cấp PTTG, DCCH khi đi làm DCCH, PTTG được hỗ trợ một lần tiền ăn và tiền tàu xe (bao gồm cả lượt đi và về), mỗi niên hạn 01 lần. Mức hỗ trợ theo đơn giá 5.000 đồng/km nhân với khoảng cách từ nơi cư trú đến cơ sở y tế gần nhất đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật cung cấp DCCH, nhưng tối đa không quá 1.400.000 đồng/người;

***4. Chi thanh toán chí phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (GĐYK):***

Đối tượng được thanh toán là các trường hợp có hồ sơ đủ điều kiện được giám định theo quy định và được Sở Lao động - TBXH giới thiệu đến Hội đồng GĐYK cấp tỉnh để yêu cầu giám định. Số tiền thanh toán căn cứ vào nội dung yêu cầu giám định và mức phí giám định theo quy định tại Biểu phí thẩm định cấp giấy GĐYK ban hành theo Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy GĐYK.

Trường hợp đã được GĐYK nhưng không đồng ý với kết luận của Hội đồng GĐYK cấp tỉnh hoặc cấp Trung ương, có đơn đề nghị được giám định lại và được Hội đồng GĐYK cấp tỉnh hoặc cấp Trung ương chuyển hồ sơ, giới thiệu lên Hội đồng GĐYK cấp cao hơn: Căn cứ kết quả khám giám định phúc quyết hoặc khám giám định phúc quyết lần cuối, nếu kết quả khám giám định đúng như đề nghị của đối tượng thì chi phí thẩm định cấp giấy GĐYK do Sở Lao động - TBXH thanh toán; nếu kết quả khám giám định không đúng như đề nghị của đối tượng thì chi phí thẩm định cấp giấy GĐYK do đối tượng đề nghị tự chi trả.

***5. Chi chi đóng bảo hiểm y tế (BHYT)***

Thông tư quy định đóng BHYT đối với người đang hưởng chế độ trợ cấp, phụ cấp hàng tháng quy định tại Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/07/2012 (trừ những người đồng thời đang tham gia BHXH bắt buộc, hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp BHTN hàng tháng); đối tượng không hưởng trợ cấp hàng tháng được cấp thẻ BHYT theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp theo Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg.

Hằng quý, cơ quan Lao động - TB&XH căn cứ danh sách đối tượng đóng BHYT đã được rà soát theo quy định, đối chiếu với cơ quan BHXH làm thủ tục rút dự toán kinh phí tại Kho bạc Nhà nước để chuyển kinh phí vào Quỹ BHYT.

Số tiền đóng, phương thức đóng BHYT hằng quý thực hiện theo quy định của pháp luật về BHYT.

***6. Các chế độ ưu đãi khác***

6.1. Các khoản chi trực tiếp cho người thụ hưởng bao gồm:

- Cấp tiền mua báo Nhân dân cho người HĐCM trước ngày 01/01/1945 và người HĐCM từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng Khởi nghĩa 19/08/1945;

- Quà tặng của Chủ tịch nước;

- Hỗ trợ ăn thêm ngày lễ, Tết đối với thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B bị suy giảm khả năng lao động do thương tích, thương tật (tổn thương cơ thể), bệnh tật từ 81% trở lên với mức chi 200.000 đồng/ người/ngày; số ngày được hỗ trợ là số ngày lễ, Tết được cấp có thẩm quyền quyết định;

- Trợ cấp ưu đãi trong giáo dục, đào tạo theo quy định của Chính phủ;

- Trợ cấp mai táng;

- Trợ cấp một lần khi báo tử liệt sĩ;

- Trợ cấp thờ cúng đối với liệt sĩ không còn thân nhân thuộc diện hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng.

6.2. Các khoản chi giao cho cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công thuộc ngành Lao động - TBXH thực hiện: Khám chữa bệnh thông thường tại cơ sở; thuốc đặc trị và các điều trị đặc biệt khác không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT cho đối tượng người có công đang được nuôi dưỡng tại cơ sở của ngành Lao động – TB&XH; hỗ trợ tiền ăn và tàu xe cho người có công đang được nuôi dưỡng tại cơ sở khi đi khám chữa bệnh, giám định thương tật, về thăm gia đình; chi đón tiếp thân nhân của người có công đến thăm người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở.

6.3. Các khoản chi giao cho cơ quan được giao chủ trì thực hiện:

+ Chi phí báo tử liệt sỹ;

+ Chi thực hiện Đề án xác định hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin theo Quyết định số 150/QĐ-TTG ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Chi khác theo quy định của pháp luật;

**7. Chi hỗ trợ hoạt động của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do ngành Lao động - TB&XH quản lý**

Ngoài các khoản chi nêu tại mục 6.2 (nói trên), cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng được hỗ trợ để chi các khoản phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp, bao gồm:

a) Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà cửa, hạ tầng phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp tại cơ sở;

b) Mua sắm, sửa chữa đồ dùng, trang thiết bị, phương tiện làm việc, dụng cụ, công cụ cần thiết phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp tại cơ sở;

c) Chi thuê mướn nhân công,dịch vụ, vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc, tuyên truyền và các khoản chi khác phục vụ đối tượng nuôi dưỡng, điều dưỡng tại cơ sở;

d) Chi sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng tại cơ sở.

**8. Chi hỗ trợ xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ**

8.1. Chi đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ từ nguồn vốn sự nghiệp: Tổng mức đầu tư căn cứ số lượng mộ trong nghĩa trang liệt sĩ và nơi có chiến tích lịch sử tiêu biểu, căn cứ địa cách mạng theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Lao động - TBXH về chủ trương đầu tư, quy hoạch, quy mô, mức vốn đầu tư, thời gian thực hiện dự án.

8.2. Chi xây mới, nâng cấp vỏ mộ, bia (không gắn liền với dự án công trình xây dựng, nâng cấp nghĩa trang) thực hiện theo quyết định phê duyệt dự toán của cấp có thẩm quyền nhưng tối đa không quá 07 triệu đồng/mộ đối với xây mới vỏ mộ (cả bia); sửa chữa, nâng cấp vỏ mộ (cả bia), mức hỗ trợ tối đa 70% mức xây mới vỏ mộ.

8.3. Chi hỗ trợ địa phương trong việc xây dựng đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ như sau:

- Đối với địa phương được ngân sách Trung ương bổ sung cân đối, mức hỗ trợ tối đa 70% tổng giá trị công trình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, nhưng không quá 10 tỷ đồng/công trình cấp tỉnh; 04 tỷ đồng/công trình cấp huyện; 0,5 tỷ đồng/công trình cấp xã. Đối với công trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp mức hỗ trợ tối đa 50% mức hỗ trợ xây dựng mới.

- Đối với địa phương tự cân đối ngân sách, bố trí từ ngân sách địa phương.

**9. Chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ**

Thân nhân liệt sĩ (không quá ba người) hoặc người thờ cúng liệt sĩ được cơ quan Lao động - TBXH cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ trong nước được hỗ trợ một lần tiền tàu xe và tiền ăn (bao gồm cả lượt đi và về), mỗi năm một lần đối với một liệt sĩ. Mức hỗ trợ theo đơn giá 2.000 đồng/km nhân với khoảng cách từ nơi cấp giấy giới thiệu đến nghĩa trang có mộ liệt sĩ hoặc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh nhưng tối đa không quá 2.400.000 đồng/người;

**10. Chi hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ**

10.1. Hỗ trợ tiền tàu xe và tiền ăn đối với thân nhân liệt sĩ hoặc người được thân nhân liệt sĩ uỷ quyền hoặc người thờ cúng liệt sĩ (không quá ba người), mức hỗ trợ thực hiện như quy định đối với hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ (khoản 1 Điều 12 Thông tư);

10.2. Hỗ trợ kinh phí cất bốc và di chuyển một bộ hài cốt liệt sĩ: Mức chi 4.000.000 đồng;

10.3. Đối với hài cốt liệt sĩ mà thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ có nguyện vọng giữ lại xây cất phần mộ tại nghĩa trang dòng họ do gia đình quản lý (không đưa vào nghĩa trang liệt sĩ): Hỗ trợ theo quy định tại điểm 10.1 và 10.2 khoản này và hỗ trợ tiền xây vỏ mộ liệt sĩ theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Nghị định 31/2013/NĐ-CP.

**11. Chi phí quản lý**

11.1. Bộ Lao động - TBXH phân bổ kinh phí quản lý phù hợp với đặc thù của từng địa phương. Tỷ lệ phí chi trả cụ thể của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH quyết định.

11.2. Nội dung và mức chi phí quản lý:

a) Chi phổ biến chính sách ưu đãi người có công với cách mạng: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư liên tịch số [14/2014/TTLT-BTC-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-lien-tich-14-2014-ttlt-btc-btp-pho-bien-giao-duc-phap-luat-chuan-tiep-can-phap-luat-220705.aspx) ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí NSNN bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

b) Chi thông tin, tuyên truyền về chính sách ưu đãi người có công, công tác quản lý, chăm sóc người có công: Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chịu trách nhiệm lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

c) Chi hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính, quản lý hồ sơ, đối tượng, chi trả chế độ ưu đãi, công tác mộ liệt sĩ: Thực hiện theo quy định của pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước;

d) Chi văn phòng phẩm, in ấn, phô tô tài liệu, biểu mẫu, thông báo, báo cáo, mua sách, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý: Mức chi thanh toán theo thực tế trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Chi phí chuyển tiền vào tài khoản của người thụ hưởng, làm thẻ ATM cho người thụ hưởng có yêu cầu thanh toán qua ngân hàng; chi phí vận chuyển tiền mặt, thuê địa điểm chi trả, lực lượng bảo vệ, nước uống cho người thụ hưởng tại các điểm chi trả: Mức chi theo hóa đơn, chứng từ, hợp đồng (trong trường hợp thuê dịch vụ) và trong phạm vi dự toán được giao;

e) Chi trả thù lao cho người trực tiếp chi trả trợ cấp đến người thụ hưởng (đối với trường hợp cơ quan Lao động - TBXH thực hiện chi trả): Mức chi trả thù lao cho người trực tiếp chi trả trợ cấp do Giám đốc Sở Lao động - TBXH quyết định phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và hướng dẫn của Bộ Lao động - TBXH;

g) Chi thuê tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp cho người thụ hưởng:

- Cơ quan Lao động - TBXH căn cứ số tiền mà tổ chức dịch vụ chi trả cho người thụ hưởng, thực hiện chuyển chi phí chi trả vào tài khoản của tổ chức dịch vụ chi trả tương ứng mức chi phí chi trả theo tỷ lệ % trên số tiền chi trả do Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH quyết định;

- Tổ chức thực hiện chi trả tự quyết định và chịu trách nhiệm về chi phí cho việc: Mua sắm két sắt, máy đếm tiền, bao gói đựng tiền, máy phát số thứ tự (nếu có); thuê phương tiện vận chuyển tiền, địa điểm chi trả, lực lượng bảo vệ; chi phí chuyển tiền, phí rút tiền mặt, phí dịch vụ chuyển tiền vào tài khoản của người thụ hưởng; chi phí làm thẻ ATM cho người thụ hưởng có yêu cầu thanh toán qua ngân hàng; thù lao cho việc chi trả; chi nước uống tại các điểm chi trả và quản lý người thụ hưởng trên địa bàn; chi phí khác;

h) Chi xét duyệt, thẩm định, điều chỉnh hồ sơ người có công: Mức hỗ trợ tối đa 50.000 đồng/hồ sơ. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và dự toán được giao, Giám đốc Sở Lao động – TB&XH quyết định cụ thể mức hỗ trợ và phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị tham gia xét duyệt, thẩm định, điều chỉnh hồ sơ;

i) Chi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ, kinh nghiệm về tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi người có công: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số [36/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-36-2018-tt-btc-huong-dan-lap-du-toan-quan-ly-kinh-phi-dao-tao-can-bo-cong-chuc-383277.aspx) ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, CCVC và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

k) Chi hỗ trợ công tác thanh tra, kiểm tra; lập dự toán, xét duyệt, thẩm định quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công; chi công tác phí thẩm định, thực chứng, giải quyết hồ sơ người có công: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC;

l) Chi làm đêm, thêm giờ theo quy định của Bộ luật lao động và Thông tư liên tịch [08/2005/TTLT-BNV-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-lien-tich-08-2005-tt-bnv-btc-huong-dan-che-do-tra-luong-lam-viec-vao-ban-dem-them-gio-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-52779.aspx) ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với CB,CCVC;

m) Chi xăng dầu, thông tin liên lạc phục vụ công tác thực hiện chính sách ưu đãi người có công: Mức chi thực hiện theo hóa đơn, chứng từ, hợp đồng (trong trường hợp giao khoán công việc và thuê dịch vụ);

n) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác chi trả và quản lý đối tượng, quản lý kinh phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

o) Chi phí giám định tài liệu kỹ thuật hình sự hồ sơ người có công: Mức chi theo hóa đơn của cơ sở giám định;

p) Chi thuê mướn, hợp đồng giao khoán công việc và chi khác phục vụ công tác quản lý: Mức chi thực hiện theo hợp đồng, giấy biên nhận hoặc hóa đơn (trong trường hợp giao khoán công việc và thuê dịch vụ);

q) Chi đón tiếp người có công với cách mạng: Mức chi theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 9 Thông tư này.

11.3. Đối với chi phí quản lý thực hiện các chính sách, chế độ trợ cấp một lần đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến theo các Quyết định số [290/2005/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-290-2005-qd-ttg-chinh-sach-doi-tuong-truc-tiep-tham-gia-khang-chien-chong-my-cuu-nuoc-nhung-chua-duoc-huong-chinh-sach-cua-dang-nha-nuoc-5265.aspx), [142/2008/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-142-2008-qd-ttg-thuc-hien-che-do-quan-nhan-tham-gia-chong-my-cuu-nuoc-duoi-20-nam-cong-tac-trong-quan-doi-da-phuc-vien-xuat-ngu-80704.aspx), [53/2010/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-53-2010-qd-ttg-che-do-can-bo-chien-si-cong-an-110702.aspx), [62/2011/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/quyet-dinh-62-2011-qd-ttg-che-do-chinh-sach-doi-tuong-tham-gia-131649.aspx) và số 57/2013/QĐ-TTg: Thực hiện theo hướng dẫn tại các Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 26/02/2008 của liên Bộ Quốc phòng - Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC; số 144/2008/TTLT-BQP -BLĐTBXH-BTC ngày 27/11/2008 của Bộ Quốc phòng - Bộ  LĐTBXH - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số [142/2008/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-142-2008-qd-ttg-thuc-hien-che-do-quan-nhan-tham-gia-chong-my-cuu-nuoc-duoi-20-nam-cong-tac-trong-quan-doi-da-phuc-vien-xuat-ngu-80704.aspx); số 05/2010/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC ngày 8/11/2010 của liên Bộ Công an, Bộ Lao động-TBXH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số [53/2010/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-53-2010-qd-ttg-che-do-can-bo-chien-si-cong-an-110702.aspx) ; số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 05/01/2012 của liên Bộ Quốc phòng, Bộ LĐTBXH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số [62/2011/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/quyet-dinh-62-2011-qd-ttg-che-do-chinh-sach-doi-tuong-tham-gia-131649.aspx); số [08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/thong-tu-lien-tich-08-2012-ttlt-bldtbxh-bnv-btc-huong-dan-che-do-tro-cap-138518.aspx) ngày 16/4/2012 của liên Bộ LĐTBXH, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số [40/2011/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-40-2011-qd-ttg-che-do-thanh-nien-xung-phong-127049.aspx) và số [17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-lien-tich-17-2014-ttlt-bldtbxh-btc-tro-cap-mot-lan-nguoi-duoc-cu-chuyen-gia-lao-campuchia-244297.aspx) ngày 01/8/2014 của Bộ Lao động - TBXH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a theo Quyết định số [57/2013/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/quyet-dinh-57-2013-qd-ttg-tro-cap-mot-lan-nguoi-duoc-cu-lam-chuyen-gia-sang-giup-lao-cam-pu-chi-a-209826.aspx).

**12. Chi trả chế độ cho người thụ hưởng thông qua tổ chức dịch vụ chi trả**

12.1. Việc lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả có kinh nghiệm, có mạng lưới điểm giao dịch tại xã, phường, thị trấn, có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà cho một số đối tượng đặc thù, bảo đảm kịp thời và an toàn trong việc chi trả theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH.

12.2. Việc chi trả thông qua tổ chức dịch vụ chi trả được lập thành hợp đồng giữa cơ quan Lao động - TBXH (Sở Lao động - TBXH hoặc Phòng Lao động - TBXH tùy theo phân cấp của từng địa phương) và tổ chức dịch vụ chi trả.

12.3. Trước ngày 25 hằng tháng, cơ quan Lao động - TBXH căn cứ danh sách đối tượng thụ hưởng (*bao gồm đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng tăng, giảm; đối tượng hưởng trợ cấp một lần*); số kinh phí chi trả tháng sau (*bao gồm cả tiền truy lĩnh và mai táng phí của đối tượng*); số kinh phí còn lại chưa chi trả tháng trước (nếu có) thực hiện rút dự toán tại KBNN và chuyển vào tài khoản tiền gửi của tổ chức dịch vụ chi trả; đồng thời chuyển danh sách chi trả để tổ chức dịch vụ chi trả cho đối tượng thụ hưởng tháng sau. Trong thời gian chi trả, cơ quan Lao động - TBXH có trách nhiệm cử người giám sát việc chi trả của tổ chức thực hiện chi trả.

12.4. Hằng tháng, tổ chức dịch vụ chi trả tổng hợp, báo cáo danh sách đối tượng đã nhận tiền, số tiền đã chi; danh sách đối tượng chưa nhận tiền chuyển tháng sau chi trả, số kinh phí còn lại chưa chi trả và chuyển chứng từ (danh sách đã ký nhận và chứng từ chuyển khoản ngân hàng) cho cơ quan Lao động - TBXH trước ngày 20 hằng tháng. Cơ quan Lao động - TBXH tổng hợp quyết toán kinh phí chi trả theo quy định.

**13. Lập dự toán**

13.1. Dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được lập chi tiết theo từng loại trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần, chi thực hiện các chế độ, chính sách, chi phí quản lý theo quy định tại Chương II của Thông tư.

13.2. Việc lập dự toán kinh phí hằng năm được thực hiện theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn Luật. Ngoài ra, Thông tư này hướng dẫn cụ thể quy trình và trình tự thời gian lập dự toán như sau:

a) Phòng Lao động - TBXH và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với lập dự toán của năm kế hoạch gửi Sở Lao động - TBXH trước ngày 20/6 hằng năm;

b) Sở Lao động - TBXH lập dự toán phần chi tại Sở thực hiện, xét dự toán của các Phòng Lao động - TBXH, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; tổng hợp dự toán của toàn tỉnh gửi Bộ Lao động - TBXH trước ngày 05/7 hằng năm;

c) Bộ Lao động - TBXH xem xét dự toán của các Sở Lao động - TBXH; tổng hợp dự toán của cả nước gửi Bộ Tài chính trước ngày 20/7 hằng năm;

d) Bộ Tài chính xem xét và tổng hợp dự toán kinh phí chi ưu đãi người có công với cách mạng vào dự toán chi NSNN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và giao dự toán cho Bộ Lao động - TBXH trước ngày 20/11 năm trước.

**14. Phân bổ, giao dự toán**

14.1. Căn cứ dự toán NSNN được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính giao dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng cho Bộ Lao động - TBXH.

14.2. Căn cứ dự toán được giao, Bộ Lao động - TBXH phân bổ và giao dự toán cho các Sở Lao động - TBXH trước ngày 25/12 năm trước; đồng thời uỷ quyền cho các Sở Lao động - TBXH phân bổ, giao dự toán cho Phòng Lao động - TBXH, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công và kinh phí chi tại Sở Lao Động - TBXH trước ngày 31/12 năm trước; gửi Bộ Tài chính (kèm theo thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ), đồng thời gửi KBNN nơi giao dịch để thực hiện.

14.3. Bộ Tài chính thực hiện kiểm tra dự toán Bộ Lao động - TBXH đã giao cho các Sở Lao động - TBXH. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng tổng mức và chi tiết từng nhiệm vụ của dự toán ngân sách đã được giao; không đúng chính sách, chế độ quy định, hồ sơ thuyết minh không đầy đủ thì yêu cầu Bộ Lao động - TBXH điều chỉnh lại, bổ sung hồ sơ.

**15. Điều chỉnh dự toán**

15.1. Điều chỉnh dự toán trong phạm vi nội bộ cấp tỉnh: Giám đốc Sở Lao động - TBXH quyết định việc điều chỉnh dự toán kinh phí giữa Phòng Lao động - TBXH, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và phần kinh phí chi tại Sở trong phạm vi dự toán đã được Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH giao. Sở Lao động - TBXH căn cứ điều chỉnh, kiểm tra số dư dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách có liên quan để quyết định điều chỉnh dự toán. Quyết định điều chỉnh dự toán được gửi đến đơn vị sử dụng ngân sách, đồng gửi KBNN nơi giao dịch làm căn cứ thực hiện điều chỉnh dự toán trên hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS).

15.2. Điều chỉnh dự toán giữa các tỉnh trong phạm vi cả nước: Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH quyết định điều chỉnh dự toán giữa các Sở Lao động - TBXH trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao.

15.3. Việc điều chỉnh dự toán trong nội bộ tỉnh, giữa các tỉnh phải bảo đảm trong phạm vi tổng mức dự toán và chi tiết từng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao. Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15/11 năm hiện hành.

**16. Hạch toán, quyết toán kinh phí**

16.1. Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công được hạch toán và quyết toán vào Chương của Bộ Lao động - TBXH (mã số 024); cấp Chương ngân sách Trung ương (mã số 01), loại 370 khoản 371. Đối với chi đóng BHYT, hạch toán loại 130 khoản 133 của Mục lục NSNN hiện hành.

16.2. Chi hỗ trợ cho các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ và mộ liệt sĩ: Việc quyết toán căn cứ quyết định đầu tư, quyết định phân bổ (hỗ trợ vốn) của cấp có thẩm quyền theo phân cấp của địa phương, chứng từ chuyển tiền của cơ quan Lao động - TBXH cho chủ đầu tư, cơ quan Lao động - TBXH quyết toán và hạch toán theo chế độ kế toán hiện hành. Chủ đầu tư có trách nhiệm trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán, trong đó ghi rõphần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương; gửi văn bản phê duyệt quyết toán cho cơ quan Lao động - TBXH để làm căn cứ quyết toán kinh phí.

16.3. Báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được thực hiện theo quy định hiện hành về hướng dẫn chế độ kế toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

16. 4. Việc xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm thực hiện theo Thông tư số [137/2017/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-137-2017-tt-btc-quy-dinh-xet-duyet-tham-dinh-thong-bao-tong-hop-quyet-toan-nam-375856.aspx) ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm. Ngoài ra, Thông tư này hướng dẫn cụ thể quy trình và trình tự thời gian gửi báo cáo quyết toán năm như sau:

a) Phòng Lao động - TBXH và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng lập báo cáo quyết toán theo quy định gửi Sở Lao động - TBXH trước ngày 30/4 hàng năm;

b) Sở Lao động - TBXH xét duyệt và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán cho các Phòng Lao động - TBXH, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công và phần kinh phí chi tại Sở; tổng hợp báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng của tỉnh (kèm theo thông báo xét duyệt quyết toán cho các đơn vị trực thuộc, các mẫu biểu báo cáo quyết toán theo quy định và giấy nộp tiền vào NSNN (nếu có)) gửi Bộ Lao động - TBXH trước ngày 05/7 hàng năm;

c) Bộ Lao động - TBXH thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán cho các Sở Lao động - TBXH; tổng hợp báo cáo quyết toán theo kết quả thẩm định gửi Bộ Tài chính trước ngày 01/10 hằng năm;

d) Bộ Tài chính thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng cho Bộ Lao động - TBXH và tổng hợp vào quyết toán NSNN.

**17. Xử lý kinh phí cuối năm**

17.1. Việc xử lý số dư kinh phí chi thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - TBXH quản lý cuối năm thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

17.2. Thời hạn chi, tạm ứng và hạch toán các khoản chi ngân sách thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

**18. Truy thu, truy lĩnh đối với các trường hợp hưởng sai chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng**

***18.1. Truy thu:*** Trường hợp đúng đối tượng được hưởng nhưng phải điều chỉnh giảm mức trợ cấp thì đối tượng phải nộp trả ngân sách Trung ương phần chênh lệch đã hưởng mức trợ cấp cao hơn mức trợ cấp được điều chỉnh theo quyết định điều chỉnh mức trợ cấp của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp đối tượng lợi dụng chính sách Nhà nước để được hưởng chế độ không đúng quy định thì đối tượng phải nộp trả ngân sách Trung ương toàn bộ số tiền đã được hưởng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan Lao động - TBXH chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc thu hồi, xử lý các khoản trợ cấp của đối tượng đã hưởng không đúng quy định theo quyết định của cấp có thẩm quyền vào ngân sách Trung ương; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo quyết toán hằng năm của cơ quan gửi Bộ Lao động - TBXH tổng hợp, gửi Bộ Tài chính.

***2. Truy lĩnh:*** Trường hợp đối tượng chưa được hưởng hoặc chưa được hưởng đầy đủ mức trợ cấp thì được truy lĩnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Cơ quan Lao động - TBXH thực hiện chi trả một lần cho đối tượng vào tháng liền sau với tháng ghi trong quyết định điều chỉnh mức trợ cấp. Kinh phí thực hiện truy lĩnh trợ cấp từ nguồn kinh phí thực hiện chính chính sách ưu đãi người có công. Trường hợp dự toán được giao không đảm bảo để thực hiện chi trả, cơ quan Lao động - TBXH có văn bản đề nghị bổ sung dự toán gửi Bộ Lao động - TBXH tổng hợp gửi Bộ Tài chính.

Thông tư số 101/2018/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2019. Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 11/3/2009 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành./.